VĂN HOÁ VÀ DOANH NHÂN TRONG NỀN KINH TẾ MỸ

Ngô Thị Lan Anh

Bài viết này xin được giới thiệu về văn hoá doanh nghiệp và doanh nhân Mỹ với mục đích cung cấp thêm thông tin để bạn đọc tham khảo về lĩnh vực doanh nghiệp và doanh nhân ở Mỹ hiện nay.

● Đại cương về văn hoá

Theo UNESCO, trong ý nghĩa rộng nhất "văn hóa hôm nay có thể coi là tổng thể những nét riêng biệt tinh thần và vật chất, trí tuệ và xúc cảm quyết định tính cách của một xã hội hay của một nhóm người trong xã hội. Văn hóa bao gồm nghệ thuật và văn chương, những lối sống, những quyền cơ bản của con người, những hệ thống các giá trị, những tập tục và những tín ngưỡng: Văn hóa đem lại cho con người khả năng suy xét về bản thân. Chính văn hóa làm cho chúng ta thành những sinh vật đặc biệt nhân bản, có lí tính, có óc phê phán và dấn thân một các đạo lí. Chính nhờ văn hóa mà con người tự thể hiện, tự ý thức được bản thân, tự biết mình là một phương án chưa hoàn thành đặt ra để xem xét những thành tựu của bản thân, tìm tòi không biết mệt những ý nghĩa mới mẻ và sáng tạo nên những công trình vượt trội lên trên bản thân".

Theo quan niệm của UNESCO, có hai loại di sản văn hóa:

Một là, những di sản văn hóa hữu thể như đình, đền, chùa, miếu, lăng mộ, nhà sàn v.v...

Hai là, những di sản văn hóa vô hình bao gồm: các biểu hiện tượng trưng và "không sờ thấy được" của văn hóa được lưu truyền và biến đổi qua thời gian, với một số quá trình tái tạo, "trùng tu" của cộng đồng rộng rãi... Những di sản văn hóa tạm gọi là vô hình này theo UNESCO bao gồm cả âm nhạc, múa, truyền thống, văn chương truyền miệng, ngôn ngữ, huyền thoại, tư thế (tư thái), y dược cổ truyền, việc nấu ăn và các món ăn, bí quyết và quy trình công nghệ của các nghề truyền thống...

Cái hữu thể và cái vô hình gắn bó hữu cơ với nhau, lồng vào nhau, như thân xác và tâm trí con người.

Văn hoá còn là sự lựa chọn qua năm tháng của các giá trị luân lý, đạo đức truyền thống, niềm tin và hy vọng vào các triết lý, giáo lý mà con người hằng theo đuổi. Văn hoá còn là các phong tục, tập quán, các lễ hội truyền thống ở các bản làng của từng vùng, miền của các quốc gia.

Văn hoá có nhiệm vụ truyền lại cho muôn đời con cháu mai sau các giá trị vật chất và tinh thần nói trên để con cháu duy trì, phát triển, làm phong phú, đa dạng thêm, như các lễ hội văn hoá ở mỗi vùng miền. Nói cách khác, văn hoá và lễ hội văn hoá là cầu nối vô hình giữa các thế hệ ở mỗi quốc gia, làm nhiệm vụ truyền lại cho muôn đời các thế hệ mai sau các giá chị vật chất và tinh thần đã được ông cha tuyển lựa qua năm tháng với những chiến công dựng nước và giữ

nước, những giá trị nhân văn cao cả. Văn hóa vừa là mục tiêu, vừa là động lực thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội. Văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội. Mọi mặt hoạt động văn hóa đều nhằm xây dựng con người phát triển toàn diện... Các thế hệ nối tiếp gìn giữ và phát triển nó làm rạng rỡ thêm cho quê hương đất nước...

Các nhà kinh tế cho rằng, vào những dịp tổ chức các lễ hội văn hoá ở mỗi quốc gia hàng năm là những dịp tốt và là những cơ hội để các công ty, các doanh nghiệp phát huy hết sở trường, sở đoản, năng lực sản xuất, công kĩ nghệ hiện có để làm ra các các sản phẩm có hình thức và nội dụng phù hợp với lễ hội văn hoá; duy trì được truyền thống vật chất và tinh thần của lễ hội văn hoá; tạo được thêm công ăn việc làm cho xã hội, tăng thu nhập cho các doanh nghiệp, người lao động của các doanh nghiệp và cho nền kinh tế nói chung.

Vấn đề còn lại là nghệ thuật khai thác các công trình văn hoá, các ngày lễ hội văn hoá của các công ty, doanh nghiệp để vừa mở rộng sản xuất kinh doanh của mình, vừa góp phần phát triển các nghành văn hoá du lịch, dịch vụ góp phần làm giàu cho đất nước.

● Văn hoá trong nền kinh tế Mỹ

Nước Mỹ còn được biết đến với cái tên là Hợp chúng quốc Hoa Kỳ. Do vậy, các nhà xã hội học cho rằng, văn hoá Mỹ là nền văn hoá giao thoa - hội nhập giữa các nền văn minh thế giới và nó có khả năng tổng hợp, tuyển chọn và chắt lọc được nhiều tinh hoa của các nền văn minh nhân loại ở khắp mọi nơi, biến các tinh hoa ở khắp mọi nơi ấy thành tài sản, di sản riêng của mình.

Điều này là lời giải thích cho câu hỏi tại sao các nhà khoa học tự nhiên, xã hội khắp năm châu bốn bể dồn về Mỹ sinh sống, phát huy sở trường, tài năng của mình và biến các ý tưởng khoa học (tự nhiên và xã hội) thành các sản phẩm hàng hoá, dịch vụ cụ thể phục vụ sản xuất, quản lý xã hội nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho mọi người dân. Tại sao ở Mỹ trong thời gian vừa qua có nhiều nhà khoa học trong cả hai lĩnh vực tự nhiên và xã hội được nhận giải thưởng Nobel? Báo giới đưa tin cho biết từ năm 2000 đến năm 2007 các giải thưởng Nobel kinh tế đều thuộc về các nhà khoa học kinh tế Mỹ. Giải thưởng Nobel kinh tế năm 2007 cũng thuộc về ba nhà kinh tế Mỹ trong đó có L. Gucovich, 90 tuổi, là người gốc Nga và là người cao tuổi nhất trong những tác giả nhận giải thưởng Nobel từ trước đến nay và là người khởi xướng học thuyết kinh tế phác thảo, cho phép các nhà kinh tế học phân biệt được các tình huống thị trường có thể vận hành được tốt hay không. Nhân đây xin được giải thích thêm rằng giải thưởng Nobel kinh tế trị giá 10 triệu cuaron (tương đương với 1,54 triệu USD) và được trao lần đầu tiên vào năm 1968. Đây là giải Nobel thứ 6 do Ngân hàng Thuỵ Điển lập thêm. Theo di chúc Nobel để lại, quỹ Nobel lúc đầu có gần 70 triệu cuaron. Người ta lấy lãi số tiền này hàng năm dùng để thưởng cho những người có công lớn nhất mà không phân biệt màu da, sắc tộc, đối với nhân loại ở các lĩnh vực: vật lý, hoá học, kinh tế học, y học, và văn học, đấu tranh vì hòa bình.

Theo các nhà xã hội học, sở dĩ nhiều người nước ngoài (kể cả các nhà khoa học) di cư đến Mỹ làm ăn, sinh sống là do trong di sản văn hóa truyền thống đã được tuyển chọn qua năm tháng ở Mỹ, thì quyền tự do của con người là nổi trội nhất và điều này

được thể hiện trong bản tuyên ngôn nhân quyền của Mỹ năm 1789, trong đó có đoạn viết: mọi người sinh ra đều bình đẳng, đều có quyền tự do mưu cầu hạnh phúc v.v...

Nền tảng của tự do mưu cầu hạnh phúc là tự do nhân quyền - tự do cư trú, đi lại, học hành, lựa chọn nghề nghiệp, tự do ứng cử và bầu cử...

Giá trị nhân phẩm, niềm tin vào các giáo lý, triết lý, vào tương lai mà mỗi công dân, doanh nghiệp theo đuổi để đạt được mục tiêu của mình bằng những nỗ lực của bản thân, bằng sự trợ giúp của xã hội và của nhà nước (thông qua pháp luật) để tự cứu lấy mình trước khi được Chúa cứu giúp và cũng được coi là di sản văn hoá doanh nghiệp riêng của Mỹ.

Còn đại diện cho văn hoá tinh thần của Mỹ là đạo Tin lành: Giáo lý Tin lành dạy rằng: hãy tự cứu mình trước khi nhờ Chúa giúp. Triết lý này có lẽ đã thấm sâu vào máu thịt của các công dân, công ty doanh nghiệp Mỹ từ thế hệ này qua thế hệ khác và trở thành đạo lý truyền thống của dân Mỹ và khiến các công dân, doanh nghiệp Mỹ nỗ lực hết mình để làm giàu cho bản thân, tạo thêm công ăn việc làm cho xã hội, giảm thất nghiệp, góp phần ổn định xã hội, phát triển kinh tế của đất nước.

Nhiều học giả đã có dịp đến thăm Mỹ, tìm hiểu thực trạng giàu nghèo ở Mỹ đã cảm nhận rằng ở Mỹ từ lâu đã có truyền thống làm giàu. Ngày nay, các công dân, công ty, doanh nghiệp Mỹ cũng đang đua nhau làm giàu - Ai làm cho mình càng giàu, càng tạo được nhiều công ăn việc làm, của cải cho bản thân và cho xã hội thì người ấy càng được bạn bè, đồng nghiệp mến mộ, xã hội tôn vinh, nhà nước khuyến khích.

Làm giàu ở Mỹ hiện đang trở thành phong trào lập nghiệp diễn ra sôi nổi ở khắp mọi miền của đất nước. Có thể ví phong trào làm giàu ở Mỹ hiện nay như các cuộc đua tài ở thế vận hội vậy. Các công ty, doanh nghiệp và công dân Mỹ nỗ lực hết mình để làm giàu không chỉ vì danh dự của bản thân, vì gia đình, mà còn vì nghĩa vụ cao cả của công dân đối với tổ quốc. Điều này thay cho lời giải thích tại sao diện tích và dân số Mỹ đều nhỏ hơn Trung Quốc nhưng tổng sản phẩm quốc nội (GDP) và GDP/người của Mỹ lại lớn hơn của Trung Quốc.

Ví dụ, theo IMF, năm 2003: diện tích Trung Quốc (kể cả Hồng Kông, Ma Cao) là 9,547 triệu km^2 so với 9,4 triệu km^2 của Mỹ; còn dân số của Trung Quốc là 1,288 tỷ người so với 291 triệu người của Mỹ (năm 2007, diện tích của Mỹ là 301 triệu người). GDP của Mỹ là 10.870 tỷ USD, GDP/người là 37.348 USD; còn của Trung Quốc tương ứng là 6635,2 tỷ USD và 5150 USD/người. Chênh lệch giàu nghèo giữa 10% nhóm dân số giàu nhất và 10% nhóm dân số nghèo nhất ở Mỹ là 15,7 lần, còn của Trung Quốc là 18,4 lần .

Năm 2007, trong số 50 công ty hàng đầu thế giới về vốn tư bản hóa (vốn cổ phần nhân với thị giá cổ phiếu) thì Mỹ chiếm 24 công ty (gần 50%), còn Trung Quốc (kể cả Hồng Kông và Ma Cao) chỉ có 5 công ty (chiếm 10%).

Trong số trên ba nghìn người giàu nhất thế giới năm 2007, phần lớn tỷ phú là của Mỹ và tỷ phú nhất nhì cũng thuộc về Mỹ, đó là Chủ tịch tập đoàn phần mềm Microsoft - Bill Gates với thành tích nhiều năm liên tục đứng đầu thế giới trong thời gian qua cùng với gia sản lớn gần 60 tỷ USD. Sau Bill Gates - cũng là người Mỹ - tỷ

phú Warren Buffet với số tài sản khoảng 30 tỷ USD.

● Doanh nhân trong nền kinh tế Mỹ

Báo giới cho rằng, kinh tế Mỹ mạnh, vượt trội các nền kinh tế khác trên quy mô toàn cầu vì Mỹ có khả năng tập hợp được tất cả các tinh hoa văn hoá của các nền văn minh thế giới, tạo mọi điều kiện và cơ hội thuận tiện cho công dân Mỹ phát huy sở trường, tài năng để lập nghiệp, làm giàu trong phạm vi pháp luật cho phép, bởi triết lý thông thường của các nền văn minh thế giới là "dân giàu thì nước mạnh". Nước mạnh là chỗ dựa, hậu thuẫn vững chắc cho lập trường, tiếng nói của chính phủ trên các nghị trường quốc tế.

Ở nước Mỹ, nhà nước mạnh vì có nền kinh tế mạnh với nhiều công ty, doanh nghiệp làm ra hàng hóa, dịch vụ có nhiều khả năng cạnh tranh trên các thị trường, nội địa và ở nước ngoài. Nền kinh tế nước Mỹ mạnh cũng vì Mỹ có nền dân chủ mạnh, không phân biệt nam, nữ, giàu, nghèo, màu da, sắc tộc, dân nhập cư hay dân bản xứ. Ai có đức, có tài, làm giàu hợp pháp cho bản thân và cho xã hội càng nhiều thì càng được bạn bè kính nể, xã hội và nhà nước tôn vinh.

Nổi trội nhất trong các doanh nhân Mỹ đã nỗ lực hết mình, làm giàu cho bản thân và đã đã đóng góp nhiều cho xã hội hiện nay phải nói đến Chủ tịch tập đoàn Microsoft - Bill Gates. Tuy ông mới lập nghiệp vào thập niên 70 của thế kỷ XX nhưng những năm gần đây ông đã trở thành tỷ phú giàu nhất thế giới với sản nghiệp khoảng 60 tỷ USD và bỏ xa nhiều nhà tỷ phú được kế thừa các tài sản do cha ông để lại.

Bill Gates được bạn bè kính trọng, xã hội tôn vinh không chỉ vì ông đã tạo được nhiều công ăn việc làm, giảm thất nghiệp mà còn là vì ông đã đóng nhiều tiền của, làm nhiều việc nhân đạo cho xã hội Mỹ và cho cộng đồng thế giới. Đó là "Quỹ Bill Gates và Melinda Gates" - với tài sản cố định khoảng 28 tỷ USD (sau này với phần đóng góp của tỷ phú Warren Buffet, quỹ này tăng lên 37 tỷ USD).

Quỹ tài sản lớn thứ hai (sau quỹ Bill & Melinda Gates) là Quỹ Lilly Endowment với tài sản là 10 tỷ USD, rồi đến quỹ Ford (Ford Foundation) với tài sản là 9 tỷ USD.

Năm 1997, vợ chồng nhà tỷ phú Bill Gates đã thành lập quỹ thư viện Bill Gates với số tiền là 400 triệu USD (gồm 200 triệu USD là gia sản riêng của gia đình ông và 200 triệu tiền của công ty Microsolf) với mục đích là nhằm truyền bá những tiến bộ khoa học công nghệ, các nền văn minh thế giới cho người dân Mỹ. Ngoài ra, Quỹ Bill & Melinda Gates còn dành phần tiền trợ cấp học bổng cho những trẻ em của các gia đình có thu nhập thấp, một phần chữa bệnh cho người nghèo và phục hồi chức năng cho người khuyết tật, giúp cho họ có cơ hội hòa nhập với cộng đồng và khích lệ khả năng tự kiếm sống.

Trong chuyến thăm nước ta vào tháng 4 năm 2007 vừa qua, vợ chồng nhà tỷ phú Bill Gates cũng đã dành một phần tiền trong quỹ này giúp Việt Nam nghiên cứu và sản xuất vắc-xin phòng ngừa bệnh tật.

Hiện nay, ở Mỹ có khoảng 62 nghìn quỹ từ thiện với tổng tài sản khoảng 477 tỷ USD và hàng năm tài trợ cho các mục tiêu nhân đạo, từ thiện khoảng 50 tỷ USD.

Theo báo giới, ngoài các quỹ từ thiện nói trên, trong thế kỷ XIX và đầu thế kỷ XX nhiều doanh nhân, nhà tỷ phú Mỹ muốn để lại những công

trình văn hóa, kiến trúc nguy nga, đồ sộ để làm kỷ niệm cho muôn đời các thế hệ mai sau noi gương làm theo. Đó là những ngôi nhà chọc trời mang tên các nhà tỷ phú ở trung tâm thành phố NewYork, rất cao đẹp, nguy nga tráng lệ vừa cho thấy sự giàu có của các doanh nhân của nền kinh tế Mỹ vừa là công trình văn hóa thể hiện được các đặc trưng của nền văn minh công nghiệp hiện đại ở quốc gia này.

Đó là chưa kể đến các quỹ hỗ trợ tài năng, khoa học công nghệ, văn hóa nghệ thuật do các doanh nhân, các nhà tỷ phú thuộc các hãng Ford, hãng Carregie và hãng Rockerfeller's sáng lập và đóng góp, chẳng những được giới khoa học và nghệ thuật Mỹ mà cả thế giới hoan nghênh.

Điều đáng nhấn mạnh ở đây là, so với các nhà tỷ phú Mỹ được thừa hưởng gia tài do ông cha để lại, thì các nhà doanh nghiệp, các tỷ phú đã tự lực cánh sinh, làm nên cơ nghiệp và tạo được nhiều công ăn việc làm, làm giàu cho xã hội và bản thân, góp phần làm giảm thiểu các hộ đói nghèo, làm dài thêm danh sách các nhà tỷ phú Mỹ trong số các nhà tỷ phú thế giới, được dư luận xã hội Mỹ và giới báo chí ngợi ca và kính nể nhiều hơn.

Trong số các nhà tỷ phú xuất thân từ gia đình nghèo khó, tự lập, trở thành giàu có và hiện được dư luận xã hội tôn vinh,kính trọng nhiều phải nói đến doanh nhân bất động sản tài năng, nhà tỷ phú Trammell Crow.

T. Crow sinh năm 1914 trong một gia đình nghèo khó và đông con. Sau khi tốt nghiệp phổ thông, biết gia đình nghèo túng, không đủ tiền học tiếp nên ông đã xin vào làm việc ở Ngân hàng Mevantile (Dallas - quê hương ông). Ngày đi làm và tối đi học thêm, sau nhiều năm miệt mài làm thuê vất vả, ông đã góp được số vốn đủ để mua một mảnh đất làm kho cho thuê chứa hàng. Sau đó ông dùng số tiền kiếm được thêm từ đây lại mua đất và làm nhà cho thuê.

Năm 1984, T. Crow trở thành chủ doanh nghiệp cho thuê bất động sản với cái tên Công ty bất động sản Trammell. Năm 1990, tên ông được lọt vào danh sách các nhà tỷ phú Mỹ với sản nghiệp hàng tỷ đôla Mỹ và tạo được công ăn việc làm cho hàng nghìn lao động.

Cũng theo báo giới, giờ đây các quỹ nhân đạo, từ thiện do các doanh nhân, các nhà tỷ phú Mỹ sáng lập và đóng góp đã vượt xa biên giới Mỹ, cứu trợ nhân đạo cho nhiều người nghèo, ốm đau, bệnh tật và phục hồi chức năng cho người khuyết tật để họ có cơ hội hòa nhập cộng đồng và tự kiếm sống. Do vậy, nhiều nhà tỷ phú, nhiều doanh nhân Mỹ đã trở thành công dân danh dự của những nước được các quỹ nhân đạo, từ thiện Mỹ tài trợ ■

Tài liệu tham khảo:

1. Cơ sở văn hóa Việt Nam - NXB Giáo dục
2. Các giá trị truyền thống và tín ngưỡng Mỹ- Tạp chí Châu Mỹ Ngày nay - số 4/07
3. Văn hóa và xã hội công dân Mỹ - Tạp chí Châu Mỹ Ngày nay - số 5/07
4. Giới thiệu doanh nhân - Tạp chí Châu Mỹ Ngày nay - số 3/07
5. Quỹ Bill & Melinda Gates - Tạp chí Châu Mỹ Ngày nay - số 12/06
6. Báo Nhân dân - Ngày 16/10/07
7. Báo Nhân dân - Ngày 3/1/07